

KẾ HOẠCH

Phát triển nhà ở tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2019 – 2020

Thực hiện Quyết định số 2127/QĐ-TTg ngày 30/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển nhà ở Quốc gia đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 19/7/2019 của HĐND tỉnh về việc thông qua Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Đắk Nông đến năm 2030; Quyết định số 1321/QĐ-UBND ngày 15/8/2019 của UBND tỉnh phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Đắk Nông đến năm 2030, căn cứ vào tình hình thực tế phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Kế hoạch Phát triển nhà ở tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2019 – 2020 với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát triển nhà ở phù hợp với nguồn lực nhà nước và xã hội để cụ thể hóa thực hiện mục tiêu Chương trình phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh đến năm 2030 đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 19/7/2019.

- Chú trọng đến giải quyết nhu cầu nhà ở cho người có thu nhập thấp, cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, công nhân lao động, học sinh, sinh viên, người nghèo, người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh. Đảm bảo mối quan hệ hài hòa giữa phát triển kinh tế, tăng trưởng dân số và xây dựng nhà ở phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển nhà ở, nhà ở xã hội của tỉnh và đặc điểm tình hình của từng địa bàn dân cư, khu công nghiệp.

- Huy động các nguồn lực từ các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, phát triển nhà ở, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; đáp ứng nhu cầu cải thiện chỗ ở của nhân dân.

2. Yêu cầu

- Bám sát các nội dung Chương trình phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh đến năm 2030 đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 19/7/2019 và đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1321/QĐ-UBND ngày 15/8/2019; căn cứ tình hình, kết quả thực hiện và nhu cầu thực tế về nhà ở, khả năng cân đối từ nguồn ngân sách, nhu cầu của thị trường để phát triển nhà ở tỉnh Đắk Nông đến năm 2020 cho phù hợp.

- Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, có hiệu quả kế hoạch này.

- Các chủ đầu tư dự án phát triển nhà ở có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung kế hoạch và quy định của pháp luật; tập trung các nguồn lực để triển khai thực hiện dự án đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Định hướng và mục tiêu phát triển nhà ở từ năm 2019 đến năm 2020

1.1. Định hướng phát triển nhà ở từ năm 2019 đến năm 2020

a) Tại khu vực đô thị

Tập trung phát triển nhà ở theo dự án với hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ, quản lý chặt chẽ việc giao đất cho các hộ gia đình tự xây nhà ở, dành quỹ đất cho cây xanh và các sinh hoạt công cộng khác tại đô thị, hình thành không gian đô thị hiện đại.

- Đối với cấp huyện sẽ phát triển các khu công nghiệp tập trung, công tác quy hoạch phải thực hiện trước để quản lý xây dựng và phát triển nhà ở theo dự án và góp phần từng bước chỉnh trang đô thị theo hướng văn minh, hiện đại.

- Tại các đô thị hành chính: Các loại nhà ở dân cư đầu tư xây dựng theo kiểu nhà phố liền kề bám theo các trục đường giao thông cũ và đường giao thông mới mở qua các khu vực có dự án phát triển công nghiệp cần phải có lộ trình, giảm thiểu bố trí nhà ở vì ở các vị trí này không đảm bảo an toàn giao thông, hạ tầng kỹ thuật không đáp ứng, môi trường ở không đảm bảo.

- Phát triển nhà ở đô thị gắn chặt với quá trình tăng trưởng và phát triển đô thị, đi đôi với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đắk Nông.

b) Tại khu vực nông thôn

Phát triển nhà ở khu vực nông thôn gắn với mục tiêu chung về xây dựng nông thôn mới tỉnh Đắk Nông với kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ; kết hợp hài hòa giữa phát triển nhà ở, khu dân cư mới với chỉnh trang nhà ở, hạ tầng hiện có, tôn trọng hiện trạng, đảm bảo phát triển bền vững cơ cấu kinh tế và các hình thức sản xuất hợp lý; gắn nông nghiệp với phát triển công nghiệp dịch vụ; gắn xây dựng nông thôn với đô thị theo quy hoạch; ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; môi trường sinh thái phải được chú trọng bảo vệ; an ninh chính trị được giữ vững; đời sống vật chất tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao.

Tập trung hỗ trợ các hộ gia đình nghèo, gia đình người có công với cách mạng, khu vực thường xuyên xảy ra thiên tai; xây dựng, cải tạo, chỉnh trang nâng cấp chất lượng nhà ở.

Khuyến khích, hỗ trợ về nhà ở, đất ở và hạ tầng kỹ thuật để hình thành các khu, cụm dân cư tập trung đối với đồng bào dân tộc miền núi, vùng sâu, vùng xa.

Phát triển nhà ở, khu dân cư mới phù hợp, đồng bộ với đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đáp ứng yêu cầu phát triển nông nghiệp gắn với công nghiệp, dịch vụ, đô thị theo quy hoạch.

Phát triển nhà ở, khu dân cư mới phù hợp, đồng bộ với việc đầu tư đường giao thông nông thôn, hệ thống thủy lợi, mạng lưới điện nông thôn, hệ thống trường học, cơ sở vật chất văn hóa, hệ thống chợ nông thôn... Xây dựng các khu sản xuất tập trung: Trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, chế biến nông lâm thủy sản, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề nông thôn.

Kết hợp chỉnh trang nhà ở, khu dân cư cũ, bố trí sắp xếp các công trình phụ hợp lý, đảm bảo vệ sinh, cảnh quan đẹp cho mỗi hộ gia đình.

1.2. Mục tiêu phát triển nhà ở từ năm 2019 đến năm 2020

a) Diện tích nhà ở bình quân trên đầu người toàn tỉnh

Tổng diện tích nhà ở toàn tỉnh đạt khoảng 16,5 triệu m² sàn (trong đó: tổng diện tích nhà ở tại khu vực đô thị khoảng 4,2 triệu m², khu vực nông thôn khoảng 12,3 triệu m²).

Diện tích nhà ở bình quân toàn tỉnh đạt 24,0 m² sàn/người, trong đó: khu vực đô thị đạt 27,7 m² sàn/người, khu vực nông thôn đạt 23,0 m² sàn/người.

b) Chất lượng nhà ở

Tỷ lệ nhà ở kiên cố đạt khoảng 38%; nhà ở bán kiên cố đạt khoảng 51,5%; giảm tỷ lệ nhà đơn sơ xuống 1,5%.

1.3. Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020.

a) Đến năm 2020 hoàn thành công tác hỗ trợ nhà ở theo các chương trình, mục tiêu: Hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ; hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011-2015 theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg ngày 10/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Xây dựng khoảng 40.000 m² sàn nhà ở xã hội đến năm 2020 cho các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về xã hội quy định tại Điều 49 của Luật Nhà ở năm 2014.

c) Xây dựng khoảng 100.000 m² diện tích nhà ở thương mại trong các dự án phát triển nhà ở đến năm 2020.

d) Xây dựng khoảng trên 20.000m² nhà ở tái định cư.

đ) Nhà ở do người dân tự đầu tư xây dựng đạt khoảng 1.794.000 m² sàn.

e) Diện tích đất ở tăng thêm được tính toán trên cơ sở diện tích nhà ở tăng thêm, mật độ xây dựng và hệ số sử dụng đất theo Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 10/5/2018 của Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế

hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 – 2020) tỉnh Đắk Nông, với diện tích đất ở tăng thêm đến năm 2020 khoảng 880 ha.

2. Nguồn vốn thực hiện

Nguồn vốn phát triển nhà ở đến năm 2020 khoảng 720 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn ngân sách tỉnh để hỗ trợ kinh phí đầu tư hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi dự án nhà ở xã hội khoảng 5,4 tỷ đồng;
- Nguồn vốn huy động của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân để xây dựng nhà ở khoảng 714,6 tỷ đồng.

3. Các giải pháp để thực hiện kế hoạch phát triển nhà ở

3.1. Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách

- Xây dựng hoàn thành chương trình quản lý và khai thác, sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh theo Thông tư số 27/2016/TT-BXD ngày 15/12/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số Điều của Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

- Thực hiện các quy định tại Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND ngày 05/8/2019 của UBND tỉnh ban hành quy định về hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất; diện tích đất tối thiểu được phép tách thửa trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Liên tục cập nhật, nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành các Luật liên quan đến xây dựng và phát triển nhà ở, cụ thể: Luật Đất đai năm 2013, Luật Nhà ở năm 2014, Luật Kinh doanh bất động sản năm 2014, Luật Quy hoạch năm 2014, Luật Đầu tư công năm 2019,...; trên cơ sở đó tiến hành hướng dẫn và thực thi các chính sách của Nhà nước về nhà ở và thị trường bất động sản để tạo điều kiện cho doanh nghiệp và người dân đầu tư phát triển nhà ở và giao dịch, kinh doanh bất động sản trên địa bàn tỉnh.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, ... đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Rà soát, cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư, quy hoạch kiến trúc, quản lý đất đai, cấp phép xây dựng, cấp Giấy phép chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất.

- Tăng cường phối hợp trong công tác quản lý và phát triển nhà ở riêng lẻ tại địa phương tuân thủ theo quy hoạch chung của từng đô thị trong tỉnh và đảm bảo theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn về xây dựng nhà ở và Thông tư số 05/2015/TT-BXD ngày 30/10/2015 của Bộ Xây dựng về quy định một số nội dung về quản lý chất lượng xây dựng và bảo trì nhà ở riêng lẻ.

- Hướng dẫn các thủ tục đầu tư xây dựng các dự án phát triển nhà ở thương mại, khu đô thị trên địa bàn tỉnh, giúp nhà đầu tư tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện dự án.

- Định kỳ hàng năm đánh giá kết quả thực hiện công tác phát triển nhà ở để kịp thời điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở hoặc Kế hoạch phát triển nhà ở của tỉnh cho phù hợp với nhu cầu thực tiễn và thị trường.

3.2. Về công tác tuyên truyền

Tổ chức tuyên truyền, cung cấp thông tin đến người dân, nhất là các hộ dân sinh sống tại các huyện, thị xã thay đổi phương thức, tập quán từ hình thức nhà ở riêng lẻ chuyển sang căn hộ chung cư để phù hợp với điều kiện thu nhập của hộ gia đình, cá nhân và quỹ đất ở của tỉnh và nhu cầu phát triển của xã hội. Tổ chức tuyên truyền các doanh nghiệp sử dụng lao động tại các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp thực hiện việc hỗ trợ nhà ở cho công nhân, người lao động thuộc đối tượng có khó khăn về nhà ở để thuê, thuê mua, mua nhà ở xã hội, trong đó tập trung thực hiện cơ chế chính sách ưu đãi cho các đối tượng được hưởng chính sách nhà ở xã hội quy định tại Luật Nhà ở và Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội và các quy định khác liên quan.

3.3. Giải pháp về đất ở

- Thường xuyên rà soát quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm, trong đó chú trọng đến diện tích đất phát triển nhà ở, đặc biệt là nhà ở xã hội cho các đối tượng được hưởng chính sách nhà ở xã hội, công nhân lao động tại các khu công nghiệp, người có thu nhập thấp tại khu vực đô thị. Vị trí quy hoạch sử dụng đất của các dự án nhà ở xã hội cần lựa chọn các vị trí ít ảnh hưởng đến công tác bồi thường hỗ trợ và tái định cư để đảm bảo tiến độ thực hiện dự án.

- Nghiên cứu điều chỉnh bổ sung quỹ đất dành để phát triển nhà ở trong quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm của tỉnh đảm bảo phù hợp với quy mô dân số và định hướng quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Kiên quyết thu hồi hoặc dừng các dự án chậm triển khai, đã giao đất nhưng không sử dụng hoặc quá thời gian quy định của pháp luật.

3.4. Giải pháp về quy hoạch

- Rà soát, điều chỉnh quy hoạch các đô thị và nông thôn phù hợp với nhu cầu phát triển; công khai quy hoạch, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư cải tạo, nâng cấp và đầu tư phát triển đô thị, phát triển nhà ở theo quy hoạch.

- Tại khu vực đô thị hiện có và các khu vực được quy hoạch để phát triển đô thị trong tương lai cần chú trọng phát triển nhà ở theo dự án để đảm bảo việc phát triển nhà ở được xây dựng đồng bộ với hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng

xã hội, đồng thời, nâng cao chất lượng quy hoạch góp phần tạo cảnh quan, kiến trúc để xây dựng và phát triển đô thị và nông thôn bền vững.

3.5. Giải pháp về hạ tầng

- Huy động các nguồn vốn để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội theo quy hoạch, tạo điều kiện hình thành các dự án phát triển nhà ở đồng bộ.

- Đẩy mạnh phương thức Nhà nước và nhân dân cùng đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật như: Vía hè, cây xanh, nhựa hóa (hoặc bê tông hóa) các tuyến hẻm, hệ thống chiếu sáng tại đô thị; bê tông hóa hệ thống giao thông nông thôn theo quy hoạch.

- Khai thác quỹ đất ở những nơi có điều kiện để tạo vốn xây dựng hạ tầng đô thị đồng bộ, tạo ra quỹ đất thương phẩm có giá trị cao khuyến khích các nhà đầu tư tham gia đầu tư phát triển nhà ở và các công trình sản xuất kinh doanh khác phục vụ yêu cầu phát triển đô thị.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tham gia đầu tư xây dựng hạ tầng và nhà ở.

3.6. Giải pháp về vốn và thu hút đầu tư

Áp dụng chính sách ưu đãi, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng nhà ở xã hội để bán, cho thuê hoặc thuê mua theo quy định của pháp luật về xây dựng.

4. Danh mục các dự án phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2019 – 2020

STT	Tên dự án	Địa điểm	Quy mô (ha)	Tổng diện tích sàn (m ²)	Số người đáp ứng	Tổng mức đầu tư dự kiến (tỷ đồng)
1. Thị xã Gia Nghĩa						
1	Khu đô thị mới tổ 1, phường Nghĩa Đức	phường Nghĩa Đức, thị xã Gia Nghĩa	5,5	91.000	2.000	1.485
2	Dự án Khu nhà ở xã hội tại thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông	Khu đô thị số 1 phía Tây hồ Trung tâm, thị xã Gia Nghĩa	3,72	72.040	2.040	636
2. Huyện Cư Jút						
3	Khu dân cư tập trung tổ dân phố 3	Tổ dân phố 3, thị trấn EaTling, huyện Cư Jút	11,65	33.000	660	118
4	Khu nhà ở xã hội tại huyện Cư Jút, tỉnh Đắk	Tổ dân phố 7, 8, thị trấn EaTling	9,9	130.000	3.500	900

	Nông					
4. Huyện Đắk R'lấp						
5	Dự án Khu nhà ở xã hội tại huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông	xã Nhân Cơ, huyện Đắk R'lấp	9,8	123.500	3.340	884
6	Khu dân cư Lake View Newtown Kiến Đức	Khu dân cư số 3, thị trấn Kiến Đức, huyện Đắk R'lấp	15,6	44.000	880	55

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Xây dựng

- Chủ động hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện và giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện theo thẩm quyền. Trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Kiểm tra, đôn đốc các địa phương, chủ đầu tư các dự án trong quá trình thực hiện đầu tư xây dựng, phát triển nhà ở. Tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển nhà ở của các địa phương, báo cáo UBND tỉnh định kỳ 06 tháng và hàng năm.

- Phối hợp với các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư xây dựng kế hoạch vốn để triển khai thực hiện các Chương trình, đề án nhà ở xã hội, hỗ trợ nhà ở cho người có công, hỗ trợ nhà ở cho các hộ nghèo khu vực nông thôn.

- Chủ trì thực hiện việc xây dựng chương trình quản lý và khai thác, sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh theo Thông tư số 27/2016/TT-BXD ngày 15/12/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số Điều của Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với Sở Xây dựng xây dựng điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đáp ứng đủ quỹ đất đầu tư xây dựng nhà ở, đặc biệt là nhà ở cho công nhân khu công nghiệp, nhà ở công vụ, nhà ở cho các đối tượng chính sách xã hội.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các Sở: Tài chính, Xây dựng lập kế hoạch về vốn, cân đối vốn hàng năm và từng kỳ để triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án nhà ở xã hội, hỗ trợ nhà ở cho người có công, hỗ trợ nhà ở cho các hộ nghèo khu vực nông thôn.

- Triển khai cụ thể hóa các cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân và xây dựng hạ tầng kỹ thuật phù hợp với tình hình chung và đặc thù của tỉnh để trình UBND tỉnh ban hành.

4. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các Sở, Ban, ngành có liên quan nghiên cứu cụ thể hóa cơ chế, chính sách về tài chính, thuế liên quan đến phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân khu công nghiệp phù hợp với điều kiện của tỉnh, trình UBND tỉnh ban hành.

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo thẩm quyền đối với nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước để thực hiện các Chương trình, Đề án, Dự án, Kế hoạch phát triển nhà ở được UBND tỉnh phê duyệt.

5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã tăng cường công tác rà soát, tổng hợp nhu cầu về nhà ở của các đối tượng chính sách như: Hộ người có công, người nghèo khu vực nông thôn, báo cáo về Sở Xây dựng và UBND tỉnh.

6. Ban Quản lý Khu công nghiệp tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các Sở, ngành liên quan đánh giá, xác định nhu cầu về nhà ở cho công nhân trong các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh để có cơ sở phục vụ đầu tư phát triển nhà ở cho công nhân. Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ khác về phát triển nhà ở theo phân công của UBND tỉnh.

7. Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh

Chủ trì xây dựng kế hoạch nguồn vốn, kế hoạch cho vay, quản lý, thu hồi nợ và đề xuất xử lý nợ quá hạn và nợ rủi ro đối với hộ nghèo vay làm nhà ở và nhà đầu tư xây dựng phát triển nhà ở xã hội theo quy định.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên đoàn lao động tỉnh và các tổ chức đoàn thể có liên quan

Tổ chức tuyên truyền, vận động người dân thực hiện và giám sát việc thực hiện pháp luật về nhà ở; vận động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đóng góp, hỗ trợ các Chương trình xây dựng nhà ở cho các đối tượng chính sách xã hội, người có thu nhập thấp, người nghèo gặp khó khăn về nhà ở.

9. UBND các huyện, thị xã

Tổ chức, chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở của tỉnh; trên cơ sở Kế hoạch phát triển nhà ở của tỉnh, từng địa phương xây dựng Kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về nhà ở trên địa bàn. Hàng năm, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện báo cáo về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (định kỳ vào tháng 12 hàng năm).

Phối hợp với Sở Xây dựng và các Sở, Ban, ngành liên quan thực hiện lập, điều chỉnh quy hoạch phát triển đô thị, nông thôn để đáp ứng nhu cầu phát triển nhà ở trên địa bàn, đặc biệt là nhà ở xã hội, nhà ở cho các đối tượng có thu nhập thấp, người nghèo và các đối tượng chính sách xã hội để thực hiện Chương trình phát triển nhà ở địa phương mình.

10. Đối với Chủ đầu tư các dự án phát triển nhà ở

Tập trung nguồn lực triển khai các dự án đầu tư đã được chấp thuận đầu tư hoặc quyết định đầu tư đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng. Thực hiện báo cáo đánh giá tình hình thực hiện đầu tư dự án định kỳ 6 tháng, hàng năm gửi báo cáo về Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư để theo dõi, tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh. Thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý, đầu tư dự án xây dựng theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Đắk Nông giai đoạn năm 2019 - 2020. Yêu cầu các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, báo cáo về Sở Xây dựng để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, xử lý theo quy định. / *rm*

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã;
- NH Nhà nước Chi nhánh Đắk Nông;
- NHCSXH Chi nhánh Đắk Nông;
- BQL các Khu Công nghiệp tỉnh;
- Quỹ ĐTPT tỉnh;
- Đài PT&TH tỉnh;
- Báo Đắk Nông;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTT, CTTĐT, KTN(L). *4*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Xuân Hải